

BÀI TẬP HÌNH CHIẾU VUÔNG GÓC- HÌNH CHIẾU TRỰC ĐO

Câu 1

Hình chiếu trực đo là hình biểu diễn

- ☐ một chiều của vật thể được xây dựng bằng phép chiếu vuông góc
- ☐ ba chiều của vật thể được xây dựng bằng phép chiếu vuông góc
- ☐ hai chiều của vật thể được xây dựng bằng phép chiếu song song
- ☐ ba chiều của vật thể được xây dựng bằng phép chiếu song song

Câu 2

Hệ số biến dạng của một đoạn thẳng là tỉ số giữa

- ☐ khoảng cách từ đoạn thẳng đến trục tọa độ với độ dài thật
- ☐ độ dài của đoạn thẳng đó với độ dài hình chiếu của nó
- ☐ độ dài hình chiếu của đoạn thẳng đó trên trục tọa độ với độ dài thực của nó
- ☐ hình chiếu lên trục tọa độ với độ dài đoạn thẳng

Câu 3

Trong hình chiếu trực đo thì góc $X'O'Z'$ gọi là

- ☐ góc đối diện
- ☐ góc biến dạng
- ☐ góc trực đo
- ☐ trục đo

Câu 4.

Hình chiếu trực đo vuông góc đều có các góc trực đo:

- ☐ $X'O'Y'=Y'O'Z'=X'O'Z'=120^\circ$
- ☐ $X'O'Z' = 135^\circ; X'O'Y'=Y'O'Z'=90^\circ$
- ☐ $X'O'Z' = 90^\circ; X'O'Y'=Y'O'Z'=135^\circ$
- ☐ $X'O'Y'=Y'O'Z'=150^\circ; X'O'Z'=60^\circ$

Câu 5.

Hình chiếu trục đo vuông góc đều có hệ số biến dạng:

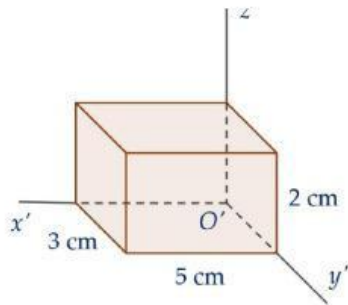
☐ $p = r = 1; q = 0,5$

☐ $p = q = r = 1$

☐ $q = r = 1; p = 0,5$

☐ $p = q = r = 0,5$

Câu 6.



Hình chiếu trục đo của một hình hộp chữ nhật được cho như hình vẽ. Biết hệ số biến dạng theo các trục $O'x'$; $O'y'$; $O'z'$ lần lượt là 1; 0,5; 0,5.

Thể tích của hình hộp chữ nhật là cm^3 .

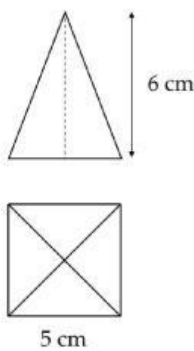
A. 120

B. 210

C. 30

D. 60

Câu 7



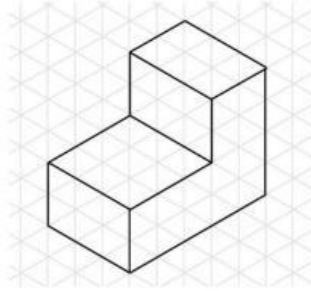
Cho hai hình chiếu vuông góc của một hình khối như hình vẽ. Thể tích hình đó là cm^3 .

A. 30

B. 50

C. 60

D. 150

Câu 8

Hình chiếu trực đo của một vật thể được vẽ trên giấy kẻ ô tam giác đều như trong hình vẽ. Quy ước độ dài mỗi cạnh của tam giác đều là 1 cm, tính thể tích của vật thể đó.

Trả lời: Thể tích của vật thể đó là: cm³.

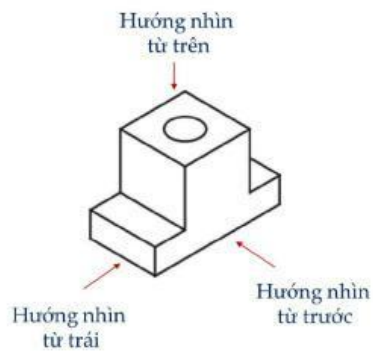
Activate W
Go to Settings

A. 24

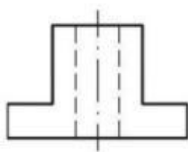
B. 38

C. 42

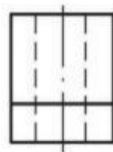
D. 83

Câu 9

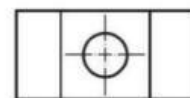
Hình chiếu đứng của hình khối trên là



A.



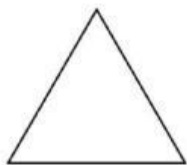
B.



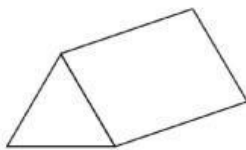
C.

Câu 10

Trong các hình vẽ dưới đây, hình nào là hình chiếu trục đo của hình lăng trụ tam giác?



A.



B.



C.

Câu 11

Hình chiếu trục đo vuông góc đều của hình tròn đường kính $d = 20\text{mm}$ sẽ biến dạng thành hình elip có trục dài và trục ngắn lần lượt là

☐ 24,4 và 17,2mm

☐ 12,2 và 7,1mm

☐ 1,22 và 0,71 mm

☐ 2,1 và 7,4mm

Câu 12

Xét tính đúng, sai của các khẳng định sau.

(Nhấp vào dòng để chọn đúng / sai)

Hình chiếu đứng của một hình H là hình chiếu vuông góc của hình H lên một mặt phẳng nào đó. ☐

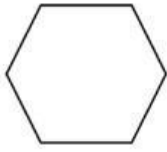
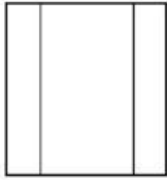
Hình chiếu đứng và hình chiếu bằng nằm trong hai mặt phẳng vuông góc với nhau. ☐

Hình chiếu cạnh của một đường thẳng luôn là một đường thẳng. ☐

Hình chiếu bằng của hai điểm phân biệt luôn là hai điểm phân biệt. ☐

- A. Khẳng định 2 đúng; khẳng định 1, 3, 4 sai.
B. Khẳng định 2 và 3 đúng; khẳng định 1 và 4 sai.
C. Tất cả đều đúng.
D. Khẳng định 1 và 2 đúng, khẳng định 3 và 4 sai.

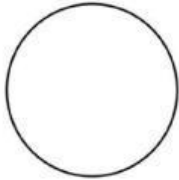
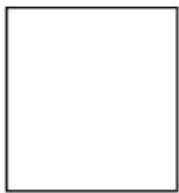
Câu 13



Hình nào dưới đây có hai hình chiếu vuông góc như trên?

- ☐ hình trụ. ☐ hình lăng trụ lục giác đều.
☐ hình chóp lục giác đều. ☐ hình nón.

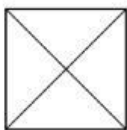
Câu 14



Hình nào dưới đây có hai hình chiếu vuông góc như trên?

- ☐ hình chóp lục giác đều. ☐ hình lăng trụ lục giác đều.
☐ hình trụ. ☐ hình nón.

Câu 15



Hình nào dưới đây có hai hình chiếu vuông góc như trên?

- ☐ hình trụ. ☐ hình chóp tứ giác đều.
☐ hình nón. ☐ hình lăng trụ tứ giác đều.

Câu 16

Nối các hình chiếu với vật thể tương ứng.

